

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN KỲ  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 53/2020/HS-ST  
Ngày: 27-10-2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Thu Hương**

***Các Hội thẩm nhân dân:***

Bà: **Nguyễn Thị Vân Anh**. Nghề nghiệp: Giáo viên trường THPT Tân Kỳ.

Bà: **Nguyễn Thị Phúc**. Nghề nghiệp: Hưu trí.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Lê Thanh Bình** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ làm thư ký

**Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa:**  
Ông **Nguyễn Văn Dân** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 10 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2020/HSST, ngày 02/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2020/HSST ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T**; sinh ngày: 21/11/2003 tại: Huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm PM, xã KS, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Lê Văn T, sinh năm: 1977 và bà: Thái Thị H, sinh năm: 1981; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2020 đến nay; Có mặt.

- Người giám hộ cho bị cáo : Ông Lê Văn T, sinh năm: 1977. Trú tại: Xóm PM, xã KS, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Trần Văn P, sinh năm: 1968. Trú tại: Khối 3, thị trấn TK, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/8/2020, Lê Văn Tú đi bộ từ nhà của mình tại xóm Phụng Minh, xã Kỳ Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An ra đường Hồ Chí Minh rồi xin đi nhờ xe của người đi đường để đến huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An chơi. Khi đi đến ngã tư Tây Hiếu thuộc địa phận xã Tây Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An thì Lê Văn T gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng bên đường nên Lê Văn T đi đến bắt chuyện. Quá trình nói chuyện, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy và biết người đàn ông này cũng sử dụng chất ma túy nên Lê Văn T hỏi: “Ở đây anh có biết ai có ma túy Đá bán không?”. Người đàn ông này trả lời: “Em muốn mua bao nhiêu, đưa tiền đây anh lấy cho”. Nghe vậy, Lê Văn T đưa cho người đàn ông này, số tiền: 500.000đồng (Năm trăm nghìn đồng) và đứng chờ tại đó. Khoảng 15 phút sau, người đàn ông nói trên quay lại và đưa cho Lê Văn T 01 (Một) gói nhỏ được gói bên ngoài bằng lớp ni lông màu trắng. Lê Văn T mở gói nhỏ ra kiểm tra, quan sát thấy bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, biết đó là chất ma túy mà mình cần mua nên Lê Văn T đã gói lại và cất dấu vào trong người rồi xin đi nhờ xe của người đi đường để về nhà. Khi về đến xóm Phụng Minh, xã Kỳ Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An thì Lê Văn T cất dấu gói ma túy vừa mua được tại khu vực ruộng lúa ở gần nhà, rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 14 giờ 00 phút ngày 25/8/2020, Lê Văn T đi ra ruộng lúa lấy gói ma túy đã cất dấu rồi đi đến khu vực vườn keo của gia đình tại xóm Phụng Minh, xã Kỳ Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An lấy ra một ít chất ma túy sử dụng một mình. Số chất ma túy còn lại, Lê Văn T cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc trên người rồi đi bộ ra thị trấn Tân Kỳ chơi, với mục đích khi nào lên cơn nghiện sẽ lấy ra sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Văn T lấy gói chất ma túy từ trong túi quần ra cất giấu trong lòng bàn tay rồi đi bộ trên đường Hồ Chí Minh khi đến Km 688+400 thuộc địa phận khối 2, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Tân Kỳ phát hiện và bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Lê Văn T 01 (Một) gói nhỏ được gói bên ngoài bằng lớp ni lông màu trắng, mở ra bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (Nghị là chất ma túy tổng hợp). Lê Văn T khai nhận toàn bộ chất tinh thể rắn màu trắng, có trong gói nhỏ trên là ma túy “Đá”, Lê Văn T đã mua vào ngày 18/8/2020, tại ngã tư Tây Hiếu, thuộc địa phận xã Tây Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An cất giấu để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Nên tổ công tác đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ vật chứng, đồng thời đưa Lê Văn T cùng tang vật về bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ để điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 25/8/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ xác định: Chất tinh thể rắn màu trắng thu giữ của Lê Văn T, có khối lượng: 0,635g (Không phẩy sáu trăm ba mươi lăm gam).

Tại Kết luận giám định số 1229/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 27/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng thu giữ của Lê Văn T gửi tới giám định là Methamphetamine. Số chất tinh thể rắn màu trắng, thu giữ của Lê Văn T, có khối lượng 0,635g (Không

*phẩy sáu trăm ba mươi lăm gam).*

Tại bản Cáo trạng số: 51/CT-VKSTK ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

a. Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Văn T phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

\* *Hình phạt chính:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt Lê Văn T mức án từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày: 25/8/2020.

\* *Về hình phạt bổ sung:* Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

b. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy: 0,43g (*Không phẩy bốn mươi ba gam*) còn lại (Sau khi đã lấy 0.205g (*Không phẩy hai không năm gam*) gửi đi giám định) là tang vật vụ án, được bảo quản tại Kho vật chứng cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ, có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục THADS huyện Tân Kỳ.

c. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn T có lời nói sau cùng: Bị cáo bị truy tố và xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội. Bị cáo thật sự rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt để được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung của bản cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, được lập vào ngày 25/8/2020, phù hợp với vật chứng, lời khai của người chứng kiến, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đầy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 40 phút, ngày 25/8/2020, tại KM 688+400 thuộc địa phận khối 2, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Tân Kỳ phát hiện và bắt quả tang Lê Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,635g (*Không phải sáu trăm ba mươi lăm gam*) ma Ty (*Methamphetamin*) nhằm mục đích sử dụng.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 5 năm;*

*a) ...*

*c) Heroine, ...Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

Như vậy: Hành vi tàng trữ 0,635g (*Không phải sáu trăm ba mươi lăm gam*) ma Ty (*Methamphetamin*) nhằm mục đích sử dụng của Lê Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý đối với các loại chất ma túy. Tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian gần đây có xu hướng gia tăng, không những gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an trong xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân mà còn trực tiếp làm suy kiệt giống nòi, gây ra hiểm họa HIV-AIDS và là tác nhân của nhiều loại tệ nạn, tội phạm khác. Lê Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy của mình là trái pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung là thật sự cần thiết.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Văn T không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo phạm tội ở độ tuổi chưa thành niên (khi phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 9 tháng 05 ngày) nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Căn cứ vào thời điểm

phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự để lên một mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 BLHS quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, qua kết quả xác minh tại địa phương, xét thấy bị cáo đang sống cùng bố mẹ, tài sản riêng không có, thu nhập từ lao động làm thuê tự do, bị cáo phạm tội dưới 18 tuổi nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lê Văn T, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ đã tiến hành điều tra, xác minh theo lời khai của bị cáo nhưng chưa có kết quả, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ sẽ tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Về vật chứng vụ án, gồm:

01 (Một) phong bì thư đựng vỏ bao bì và số chất tinh thể màu trắng còn lại 0,43g (*Không thấy bốn mươi ba gam*) sau khi đã lấy mẫu gửi giám định thu giữ của Lê Văn T. Xét thấy: Đây là chất Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ, sử dụng, nên áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS để tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH

**1- Tuyên bố bị cáo:** Lê Văn T phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

**2- Về điều luật áp dụng:**

**Áp dụng:** Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt:** Lê Văn T **15 (Mười lăm) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 25/8/2020. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

**3- Về vật chứng vụ án:** Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tiêu hủy: 0,43g (*Không thấy bốn mươi ba gam*) ma túy (*Methamphetamin*) còn lại sau giám định và vỏ bao bì niêm phong trong phong bì thư, có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 02/10/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ.

**4- Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5- Về quyền kháng cáo:** Áp dụng điều Điều 331 LTTHS năm 2015.

Bị cáo Lê Văn T, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**Nguyễn Thị Thu Hương**

